

Những bài học và ý nghĩa của năm 1917

DIMITRI CHURAKOV^(*) (2017), *Uroki I znachenie 1917 roga*, *Literaturnaja Gazeta*, số 1+2, ngày 18/1/2017.

Lê Sơn biên dịch

Việc quan tâm tới những bài học và ý nghĩa của năm 1917 ở Nga đã dấy lên từ cách đây chừng 4 năm chứ không phải đợi đến tận hôm nay, khi những biến cố dường như được phủ một lớp bụi bảo tàng vừa tròn 100 năm. Hồi đó, vào năm 2013, khi “mùa xuân A-rập” chưa kết thúc thì một đợt sóng của “những cuộc cách mạng màu da cam” đã bắt đầu lan tràn khắp thế giới và càng ngày càng dịch đến sát biên giới nước Nga. Mục tiêu không còn là Ukraina hoặc một nước khác thân thuộc với nước Nga nữa mà đích thị là chính nước Nga. Năm nay, sự chú ý nhiều nhất của chúng ta xoay quanh chủ đề về cuộc cách mạng tháng Hai và cuộc Cách mạng tháng Mười, đó không chỉ vì các sự kiện này là những dịp kỷ niệm mà còn là vì năm 2017 đến trước năm bầu Tổng thống mới của nước Nga, điều ấy có nghĩa là chúng ta lại phải quyết định xem rồi đây chúng ta sẽ đi tiếp trên những con đường nào dẫn đến tương lai.

Giới sử học chúng tôi cho đến nay vẫn đang tranh cãi xem cách đây 100 năm đã

diễn ra mấy cuộc cách mạng: một hay vẫn cứ là hai?

Chúng ta hãy hình dung rằng, nếu những sự kiện của tháng Hai và tháng Mười cách nhau không chỉ mấy tháng mà là mấy năm, hay chí ít một năm, thì vấn đề tự nó không còn ý nghĩa nữa. Cả hai sự kiện lớn đến mức chúng hoàn toàn đạt tới cấp độ của những cuộc cách mạng mang ý nghĩa toàn cầu chứ không phải có tính địa phương. Hiện nay, điều quan trọng đối với chúng ta không phải ở quan điểm của ai và họ gọi như thế nào về những diễn biến năm 1917: là những cuộc đảo chính, những cuộc bạo loạn hay những cuộc cách mạng, và việc đếm xem có cả thấy mấy cuộc cũng không phải là điều quan trọng. Quan trọng là ở chỗ khác: tất cả chúng ta học trong trường đời có tốt không và có quán triệt được thấu đáo những bài học rút ra từ cuộc phiến loạn Nga lần thứ hai (cách định nghĩa này về năm 1917 do người cầm đầu phong trào Bạch vệ là A.I. Denikin đưa ra) hay không.

Tôi cảm thấy rằng những bài học thuộc lòng này chúng ta chưa thực sự nắm vững. Chúng ta tự hào một cách chính đáng về

^(*) TS. Sử học, Giáo sư Trường Đại học Sư phạm Quốc gia Moskva.

quân đội của chúng ta, chúng ta tin chắc rằng không một kẻ thù ngoại bang nào là đáng sợ cả. Nhưng những suy nghĩ như vậy trong xã hội Nga cũng có từ năm 1913; chẳng bao lâu sau, những cuộc chiến tranh lớn (mà khởi điểm thuộc về thế kỷ XX) giành được thắng lợi không phải ở ngoài mặt trận, mà ở hậu phương. Đó thậm chí là bài học của cách mạng năm 1905 chứ không phải năm 1917. Đến năm 1941, chúng ta đã học thuộc bài học ấy, còn chính phủ Sa hoàng lúc sinh thời không rút được kinh nghiệm nào cả. Trước Chiến tranh thế giới thứ Nhất, ở nước Nga tồn đọng rất nhiều vấn đề chưa giải quyết được, trong điều kiện thời chiến, chúng càng trở nên trầm trọng. Không cần phải liệt kê tất cả những điểm nhức nhối, nhưng sao có thể bỏ qua được vấn đề ruộng đất, vấn đề thợ thuyền hay vấn đề dân tộc?

Lẽ nào lại không nảy sinh mâu thuẫn đối kháng giữa những giai cấp giàu có, vốn đã hướng hẳn sang các hình mẫu phương Tây trên bình diện văn hóa, với nhân dân vốn ra sức bảo vệ những giá trị truyền thống lâu đời?

Ngay trong nội bộ tầng lớp cai trị từng bị phân chia thành giới quan liêu hủ lậu và giai cấp tư sản xảo trá, và trong giới trí thức mắc bệnh chống đối kinh niên cũng có những vấn đề ấy và nhiều vấn đề khác, chính quyền quân chủ chuyên chế vốn quen thuộc và dễ hiểu đối với đa số người Nga đã sụp đổ. Thời cơ của nước Nga tự do, bí ẩn nhưng kiên cường đã đến, khát vọng của những phần tử tự do muốn nắm chính quyền là rõ rệt và được củng cố bằng những nỗ lực mang tính mục đích hẳn hoi, kể cả biện pháp lật đổ. Có nhiều điểm buộc chúng ta phải coi tháng Hai năm 1917 là nguyên mẫu của “những cuộc cách mạng

cam” hiện nay. Sự phản bội của một bộ phận đáng kể trong giới thượng lưu đã trở thành điều kiện cơ bản của việc chính thể quân chủ chuyên chế bị sụp đổ. Một bộ phận tách biệt của giới cầm quyền chớp bu đã toàn tâm toàn ý gắn bó với phương Tây. Thực tế là, Đại sứ Pháp Paléologue, Đại sứ Anh Bukenen hoặc Đại sứ Mỹ Francis không phân phát bánh quy trên đại lộ Nevski, nhưng họ lại đăng cai những đêm vũ hội, những cuộc chiêu đãi, đã tổ chức những salon cho giới quý tộc, đã làm việc riêng với đại diện những người mang tâm trạng thất vọng ở trong nước. Phe đối lập nắm trong tay những phương tiện thông tin đại chúng có khả năng làm mất uy tín mọi nỗ lực của giới cầm quyền. Những hành động phản kháng được tiến hành, những trung tâm sức mạnh trong các Duma, trong các hội đồng tự quản địa phương, các tổ chức doanh nghiệp và các tổ chức khác được thành lập.

Nhưng cùng với sự phát triển của cách mạng, đã xảy ra những điều mà không hiểu sao lại không được dự kiến trong các hệ thống quen thuộc của “những nhà cách mạng mặc áo đuôi tôm”. Sau khi phế truất Sa hoàng bằng sức ép đã được cân nhắc kỹ lưỡng, họ chỉ còn cách mặt đối mặt với nhân dân Nga và với những vấn đề từng làm suy yếu quyền lực của nhà vua và khiến cho việc lật đổ hoàng đế trở nên quá dễ dàng. Cũng như tất cả các nhà nước hiện đại từng mắc bệnh đảo chính “đa cam”, tháng Hai năm 1917 nước Nga đã thuộc về tay những người chưa thực sự phù hợp với nhiệm vụ quản lý nhà nước. Kết quả ngay lập tức thấy rõ: nếu trước tháng Hai nền kinh tế đứng trên bờ thảm họa, thì sau khi những người mới lên nắm chính quyền, những chỉ tiêu về sản xuất, ổn định tài

chính và cung cấp lương thực càng trở nên tệ hại. Nạn lạm phát và tăng giá đã vượt quá mọi chuẩn mực cho phép. Các gian thương và những đội càn quét tảo về nông thôn bởi ai cũng cần bánh mì. Nông dân chỉ nhận được những lời hứa hẹn của chính phủ lâm thời. Vấn đề công ăn việc làm và vấn đề dân tộc không được giải quyết. Những mâu thuẫn mang tính chất văn hóa - văn minh giữa tầng lớp cầm quyền chớp bu đang ăn mừng “chiến thắng” với nhân dân bản cùng hóa bị lừa dối đang hiện hữu. Phe đối lập theo khuynh hướng tự do thậm chí không thể giải quyết một vấn đề chủ yếu đối với bất kỳ một cuộc cách mạng nào - đó là vấn đề chính quyền. Quốc hội lập hiến thường xuyên bị trì hoãn, làm mất hết ý nghĩa.

Căng thẳng xã hội ngày càng gia tăng. Đến mùa thu, quy mô của các cuộc phản kháng đã vượt quá mức độ của thời kỳ lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. Những cuộc đấu tranh đại trà của tầng lớp dân nghèo mới hôm qua bị phá vỡ tự do ra sức lợi dụng để hù dọa vị quốc vương yếu thế, nay được dùng để đe dọa “những kẻ chiến thắng”, những cơn phản nộ bột phát lẻ tẻ của dân chúng đã biến thành một cuộc vận động rộng lớn thực sự. Chúng dần bắt đầu liên kết với nhau theo các cách thức riêng mà sự nỗ lực có tính tổ chức của phái tự do và của những người theo chủ nghĩa xã hội cánh hữu khó lòng kiểm soát nổi. Bên cạnh chính phủ lâm thời khả kính, các Xô viết của những đại biểu công nhân, nông dân và binh lính bắt đầu hoạt động trên khắp đất nước. Từ một xứ sở mang tính chất tự do nhất thời, nước Nga đã sẵn sàng trở thành một đất nước mang tính chất nhân dân, tính chất Xô viết. Một cuộc cách mạng đỏ thực thụ đã đến, thay thế cho cuộc

cách mạng “cam”. Cần có một chính quyền Trung ương. Giống như vua Piôt đại đế, những người bên sê vích đã làm cho nước Nga bật dậy, hướng nó vào quỹ đạo dân thoát ra khỏi thảm họa. Tháng Mười đỏ, lẽ tất nhiên, có ảnh hưởng đến số phận của toàn thế giới. Nhưng đối với những người Nga và những người đại diện cho các dân tộc khác của nước Nga rộng lớn, hay như bây giờ người ta thường nói đối với thế giới Nga, ý nghĩa chủ yếu của Cách mạng tháng Mười chính là ở đó. Những người bên sê vích bên ngoài thì phát biểu trước công chúng với những khẩu hiệu mang đậm tính chất quốc tế, nhưng trên thực tế họ có thể hiểu rõ và có thể đưa vào cuộc sống những lợi ích mang tính dân tộc sâu sắc nhất. Điều đó đã cho phép họ từ một đảng của những người cách mạng và những người lật đổ trở thành một đảng của những người thực dụng và những người kiến tạo. Phân tích nguyên nhân lên nắm chính quyền của những người bên sê vích và thắng lợi của họ trong cuộc nội chiến, giáo sư N.V. Ustrjalov (nhà hoạt động có tên tuổi của cộng đồng Nga kiều, một trong những nhà lý luận của thuyết thay thế) đã thể hiện quan điểm về thắng lợi đó một cách hết sức thẳng thắn. “Phong trào chống bên sê vích - ông thừa nhận - đã quá ràng buộc nó với các phần tử ngoại bang, và bởi thế, đã bao quanh chủ nghĩa bên sê vích một vòng hào quang mang tính chất dân tộc nổi tiếng mà xét về thực chất vốn xa lạ với bản thể của nó”. Những người bên sê vích đã thành công trong việc thuyết phục quảng đại quần chúng, trước hết là giai cấp nông dân với tư cách là người đại diện cho tinh thần yêu nước mang tính chất truyền thống và dân tộc, tin rằng chính họ là những người bảo vệ sự toàn vẹn và độc lập

của nước Nga. Một khẩu hiệu thiết thực và dễ hiểu do những người bên sê vích khéo léo đưa ra, có mục đích cuối cùng là thống nhất nước Nga và bảo vệ sự toàn vẹn của nó, khẩu hiệu này tự nó cổ vũ nhân dân và buộc họ cầm vũ khí. Còn bản thân lời hô hào vì “nước Nga thống nhất và không thể chia cắt” do những thủ lĩnh của phong trào bài Xô viết đề xướng, trong đa số trường hợp là vô tác dụng đối với quảng đại quần chúng nhân dân - tướng V. G. Boldyrev (ban đầu là người tham gia vào những hoạt động bí mật chống bên sê vích, sau đó là Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang của một tổ chức phản cách mạng ở Ufa) đã phải thừa nhận khi lý giải nguyên nhân thất bại của phong trào Bạch vệ.

Và còn một bài học nữa của năm 1917 - không thể lừa gạt lâu dài được nhân dân bằng những khẩu hiệu suông đầy hứa hẹn

và đầy cảm dỗ. Cần phải có những hành động cụ thể, cần phải có sự chung lưng đấu cật của mỗi người dân. Chỉ sau khi thừa nhận sự chính nghĩa của nhân dân, ủng hộ khát vọng thiết thực của nhân dân hướng tới lẽ công bằng thì mới có thể không chỉ bảo vệ đất nước thoát khỏi những cơn chấn động mà còn đi tiếp về phía trước.

Bởi lẽ chính trên nền móng vững chắc của Cách mạng tháng Mười năm 1917, nhân dân mới giành được hai thắng lợi cực kỳ quan trọng khác ở thế kỷ XX: chiến thắng phát xít Đức năm 1945 và chuyển bay đột phá vào vũ trụ năm 1961. Điều gì ngăn cản việc chúng ta nhận được điểm “ưu” trong kỳ sát hạch về môn lịch sử hôm nay và ngăn cản việc chúng ta kiên quyết khởi đầu cuộc vận động ngày mai, đồng thời lại tránh được những cạm bẫy và những cơn chấn động lịch sử? □

(tiếp theo trang 61)

Thảo luận tại Hội thảo, các đại biểu cùng thẳng thắn, khách quan phân tích những sai lầm nhận thức về lý luận dẫn đến sự sụp đổ của CNXH hiện thực mô hình Xô viết, từ đó rút ra bài học cho Việt Nam. Các đại biểu cho rằng: Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu không phải là sự sụp đổ của CNXH mà là sự sụp đổ của một mô hình CNXH giáo điều, chậm thay đổi trước những biến chuyển to lớn của thời cuộc, khi cải tổ, cải cách lại xa rời nguyên tắc của Chủ nghĩa Marx-Lenin, từ bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước và xã

hội; sự sụp đổ của mô hình CNXH Xô viết xuất phát từ nhiều nguyên nhân, có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan đã tác động rất sâu sắc đến mọi mặt của đời sống chính trị thế giới, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự vận động và phát triển của CNXH hiện thực thế giới. Các đại biểu cũng nhấn mạnh, chính thực tiễn đó đã để lại những bài học quý giá, là cơ hội cho mỗi quốc gia nhận thức rõ hơn, đúng hơn quy luật vận động, phát triển đi lên CNXH, phù hợp với đặc điểm dân tộc mình và xu thế của thời đại.

MINH MINH